

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày: 28/02/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trường Vũ;

2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Cù Ngọc Sang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Ch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 13/02/2019 đối với bị cáo:

Võ Văn H (Cu H), sinh năm 1983; Nơi sinh: Tân Châu - An Giang; Nơi cư trú (ĐKHKTT): khóm LA, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: làm ruộng phụ gia đình; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: đạo phật giáo Hòa Hảo; Con ông Võ Thành A, sinh năm 1966 và bà Phan Thị H, sinh năm 1960; chưa có gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/8/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Phan Thị H, sinh năm 1960; nơi cư trú: khóm LA, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Nguyên V, có mặt;

- Nguyễn Thị Cẩm Ch, có mặt;

- Nguyễn Văn Th, có mặt;
- Thị Kim X, có mặt;
- Nguyễn Thị Kim Ph, vắng mặt;
- Nguyễn Thị Ph, vắng mặt;
- Nguyễn Tích L, vắng mặt;
- Lôi Thiện T, có mặt;
- Nguyễn Văn V, vắng mặt;
- Nguyễn Bảo T, vắng mặt;
- Nguyễn Thị Thanh Th, vắng mặt;
- Nguyễn Trọng Ph, vắng mặt;
- Thị Thị Ngọc A, vắng mặt;
- Nguyễn Thị Ngọc Y, vắng mặt;
- Nguyễn Văn T, vắng mặt;
- Đặng Văn Th, vắng mặt;
- Huỳnh Văn H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn H đã nhiều lần mua, bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện, cụ thể:

Khoảng 13 giờ 50 phút, ngày 16/6/2018, tại khu vực ấp LH, xã LA, thị xã TC, tỉnh A, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an thị xã TC, bắt quả tang Nguyễn Thị Kim Ph đang tàng trữ trong người 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng. Khi bị bắt quả tang, Ph thừa nhận tinh thể rắn, màu trắng là ma túy đá, Ph mua của H, với giá 500.000 đồng, để sử dụng.

Kết luận giám định số 310/KLGT-PC54 ngày 26/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0499 gam, loại Methamphetamine.

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 27/7/2018, tại khu vực khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an thị xã TC, bắt quả tang Nguyễn Thị Ph đang tàng trữ trong người 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng. Khi bị bắt quả tang, Ph thừa nhận tinh thể rắn, màu trắng là ma túy đá, Ph mua của H, với giá 200.000 đồng, để sử dụng.

Kết luận giám định số 443/KLGT-PC54 ngày 06/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0601 gam, loại Methamphetamine.

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 27/7/2018, tại khu vực khóm LT, phường LT, thị xã TC, tỉnh A, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy – Công an thị xã TC, bắt quả tang Nguyễn Tích L đang tàng trữ trong người 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn, màu trắng. Khi bị bắt quả tang, L thừa nhận tinh thể rắn, màu trắng là ma túy đá, L mua của H, với giá 200.000 đồng, để sử dụng.

Kết luận giám định số 444/KLGT-PC54 ngày 09/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0692 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 26/8/2018, thi hành lệnh bắt tạm giam đối với Võ Văn H tại khu vực khóm LA, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG, lực lượng công an phát hiện và thu giữ: Bên lề đường gần nơi H ngồi, trên xe đạp 01 (một) gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc chứa 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy).

Kết luận giám định số 564/KLGT-PC09 ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0695 gam, loại Methamphetamine.

Mở rộng khám xét tại nhà của Võ Văn H thuộc khu vực khóm LA, phường LP, thị xã TC, tỉnh AG. Tại đây, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế, Ma túy - Công an thị xã TC, đã thu giữ thêm những vật chứng liên quan.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (nghi vấn là ma túy) của Võ Văn H (khám xét tại nhà của H thu giữ được).

Kết luận giám định số 565/KLGT-PC09 ngày 12/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định không phải là ma túy, có khối lượng: 0,2615 gam.

- 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, (nghi vấn là ma túy) của Võ Văn H (khám xét tại nhà của H thu giữ được).

Kết luận giám định số 566/KLGT-PC09 ngày 12/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định không phải là ma túy, có khối lượng: 0,3857 gam.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám - viền trắng (đã qua sử dụng).
- 01 (một) chiếc xe đạp của bà Phan Thị H (bà H đã nhận lại xe và không có yêu cầu).
- 07 bọc nilon, trong suốt được hàn kín ba đầu.
- 01 lưới lam có chữ Bic (đã qua sử dụng).
- 01 dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa màu xanh, nắp màu đen, đầu chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nõ bằng thủy tinh).
- 01 bật lửa màu xanh.
- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu xanh (đã qua sử dụng).
- 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đầu cây kẹp bị cháy đen).
- Tiền Việt Nam: 450.000 đồng.

Ngày 13/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Võ Văn H.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Võ Văn H khai: Nguyễn Thị Cẩm Ch và Thị Kim X, biết H nghiện ma túy, nên cuối năm 2017 Ch và X gặp H, kêu H đi giao ma túy cho các đối tượng nghiện, khi giao ma túy xong, Nguyễn Thị Cẩm Ch, Nguyễn Nguyên V và X sẽ cho H ma túy sử dụng, nên H đồng ý.

H đã lấy ma túy của Nguyễn Thị Cẩm Ch và Nguyễn Nguyên V đi giao cho một người nam (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) được 02 lần. Sau khi đi giao ma túy xong, V cho H ma túy để sử dụng.

H đã lấy ma túy của Thị Kim X đi giao cho Nguyễn Thị Ph, được 02 lần, lần thứ hai vào ngày 26/8/2018, trong lúc chờ giao ma túy cho Ph, H bị Công an thị xã TC phát hiện và thu giữ gói ma túy chuẩn bị giao cho Ph. Ngoài ra, H đã mua ma túy của X được 01 lần, với giá 150.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H bán cho Nguyễn Tích L, với giá 200.000 đồng.

Vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám - viền trắng (đã qua sử dụng) của bị cáo H, bị cáo sử dụng trong quá trình mua bán ma túy; Tiền Việt Nam: 450.000 đồng do bị cáo mua bán ma túy mà có;

07 (bảy) bọc nilon, trong suốt được hàn kín ba đầu; 01 (một) lưới lam có chữ Big (đã qua sử dụng); 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa màu xanh, nắp màu đen, đầu chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nõ bằng thủy tinh); 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đầu cây kẹp bị cháy đen), dụng cụ dùng để phân chia và sử dụng ma túy của bị cáo H.

01 (một) chiếc xe đạp của bà Phan Thị H, bị cáo H dùng vào việc mua bán ma túy, bà Hà không biết, bà Hà đã nhận lại xe và không có yêu cầu.

Những người làm chứng trong vụ án khai trong quá trình điều tra:

Nguyễn Văn Th khai, Th mua ma túy của H được 02 lần, giá từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng/lần.

Thị Kim X khai, X bán ma túy cho H từ 02 đến 03 lần, mỗi lần 2 số, giá 300.000 đồng/lần.

Nguyễn Thị Cẩm Ch khai, Ch bán ma túy cho H 02 lần, giá 300.000 đồng/lần.

Nguyễn Nguyên V khai, V không giao hay bán ma túy cho H. Nhưng khi V có ma túy, V rủ H đến nhà sử dụng ma túy chung.

Lôi Thiện T khai, T mua ma túy đã của H 06 lần, để sử dụng, lần gần nhất ngày 25/4/2018, giá 600.000 đồng.

Nguyễn Văn V khai, V mua ma túy đã của H khoảng 03 lần, để sử dụng, lần gần nhất ngày 20/5/2018, giá 200.000 đồng.

Nguyễn Bảo T khai, H có giao ma túy cho T 01 lần, để sử dụng, lần này H giao dùm cho V.

Anh Nguyễn Trọng Ph, chị Thị Thị Ngọc A, chị Nguyễn Thị Ngọc Y, anh Nguyễn Văn T, ông Đặng Văn Th và ông Huỳnh Văn H đồng khai, chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị Kim Ph, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tích L có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy).

Ngoài ra, Nguyễn Thị Kim Ph khai, Ph hỏi mua ma túy của H giá 500.000 đồng, H kêu Ph nạp 500.000 đồng vào tài khoản game của H và Ph đồng ý, Ph nạp 500.000 đồng vào tài khoản game của H tại cửa hàng điện thoại Ngọc Ngân. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Thanh Th cho rằng, bà Th là chủ cửa hàng điện thoại Ngọc Ngân tại khóm LH, phường LC, thị xã TC, tỉnh A. Vào ngày 15/6/2018, không ai nạp tiền vào tài khoản game tên H và trong cửa hàng của bà không có tài khoản nào tên H.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-TC ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị TC, tỉnh A đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo H giữ nguyên lời khai ở giai đoạn điều tra, truy tố. Bị cáo H cho rằng bị cáo giao ma túy cho các đối tượng nghiện dùm Nguyễn Thị Cẩm Ch và Thị Kim X, khi giao ma túy xong, Nguyễn Thị Cẩm Ch, Nguyễn Nguyên V và X sẽ cho H ma túy sử dụng, cụ thể:

H đã giao ma túy cho một người nam (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) được 02 lần dùm Ch. Sau khi đi giao ma túy xong, V cho H ma túy để sử dụng.

H đã giao cho Nguyễn Thị Ph, được 02 lần dùm X, lần thứ hai vào ngày 26/8/2018, trong lúc chờ giao ma túy cho Ph, H bị Công an thị xã TC phát hiện và thu giữ gói ma túy chuẩn bị giao cho Ph.

Ngoài ra, H đã mua ma túy của X được 01 lần, với giá 150.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H bán cho Nguyễn Tích L, với giá 200.000 đồng.

Hội đồng xét xử đối chất và cho nhận dạng tại phiên tòa: Nguyễn Thị Kim Ch khai, Ch có bán ma túy cho Võ Văn H 02 lần, giá 300.000 đồng/lần và nhờ H giao dùm ma túy 02 lần; Thị Kim X khai, có nhờ H giao ma túy cho các đối tượng nghiện 02 lần nhưng không nhớ rõ họ tên người mua ma túy, ngoài ra, Xuor bán ma túy cho H từ 03 đến 04 lần, giá 300.000 đồng/lần. Bị cáo Võ Văn H khai nhận, H có mua ma túy của Ch bán 02 lần và mua ma túy của X bán 03 đến 04 lần.

Nguyễn Nguyên V khai, sử dụng chung ma túy với H do H là người quen biết ở gần nhà, V và H đều nghiện ma túy nên khi có ma túy V rủ H sử dụng chung, V biết việc Ch mua bán ma túy, nhưng không biết Ch bán ma túy cho H.

Nguyễn Văn Th khai, Th đưa tiền cho H mua ma túy 02 lần, giá 300.000 đồng và 500.000 đồng/lần.

Lôi Thiện T khai, không biết, nhưng biên bản lời khai T mua ma túy đá của H 06 lần, để sử dụng, lần gần nhất ngày 25/4/2018, giá 600.000 đồng.

Chủ tọa công bố lời khai của người làm chứng vắng mặt. Bị cáo, có mặt không có ý kiến khác.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử,

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù; về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Võ Văn H, khó khăn về kinh tế nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47; 48 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định và chất không phải là ma túy; 07 bọc nilon, trong suốt được hàn kín ba đầu; 01 lưới lam có chữ Bic (đã qua sử dụng); 01 dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa màu xanh, nắp màu đen, đầu chai có gắn 01 ống hút nhựa và 01 nõ bằng thủy tinh); 01 bát lửa màu xanh; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu xanh (đã

qua sử dụng); 01 cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đầu cây kẹp bị cháy đen), do những vật chứng này không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám - viền trắng (đã qua sử dụng) của Võ Văn H dùng để liên lạc mua bán ma túy.

+ Giao trả cho bị cáo: Số tiền 450.000 đồng, không liên quan đến việc phạm tội.

Trong phần tranh luận, bị cáo H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo H nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Võ Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[3] Sự vắng mặt của người liên quan bà Phan Thị H; các người làm chứng Nguyễn Thị Kim Ph, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tích L, Lôi Thiện T, Nguyễn Văn V, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Trọng Ph, Thị Thị Ngọc A, Nguyễn Thị Ngọc Y, Nguyễn Văn T, Đặng Văn Th, Huỳnh Văn H đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

- *Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Võ Văn H khai, bị cáo nghiện ma túy đá từ năm 2016, do Nguyễn Thị Cẩm Ch và Thị Kim X, biết bị cáo nghiện ma túy, nên cuối năm 2017 Ch và X gặp H, kêu bị cáo H đi giao ma túy cho các đối tượng nghiện, khi giao ma túy

xong, Nguyễn Thị Cẩm Ch, Nguyễn Nguyên V và X sẽ cho H ma túy sử dụng, nên H đồng ý.

Bị cáo H đã lấy ma túy của Ch và Nguyễn Nguyên V đi giao cho một người nam (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể) được 02 lần. Sau khi đi giao ma túy xong, V cho H ma túy để sử dụng.

Bị cáo H đã lấy ma túy của Thị Kim X đi giao cho Nguyễn Thị Ph, được 02 lần, lần thứ hai vào ngày 26/8/2018, bị cáo đang chờ giao ma túy cho Ph (Cá La Hán) dùm X thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ lượng ma túy trên. Kết luận giám định số 564/KLGT-PC09 ngày 10/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0695 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, bị cáo H đã mua ma túy của X được 01 lần, với giá 150.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H bán cho Nguyễn Tích L, với giá 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiến hành đối chất và cho nhận dạng tại phiên tòa, giữa những người làm chứng Nguyễn Thị Kim Ch, Nguyễn Nguyên V, Thị Kim X, Nguyễn Văn Th, Lôi Thiện T với bị cáo Võ Văn H:

Nguyễn Thị Kim Ch, Thị Kim X đồng khai, Ch bán ma túy cho H 02 lần, giá 300.000 đồng/lần. Xươl bán ma túy cho H từ 03 đến 04 lần, mỗi lần 2 số, giá 300.000 đồng/lần. Ngoài ra, Xươl, có nhờ H giao ma túy cho các đối tượng nghiện 02 lần nhưng không nhớ rõ họ tên người mua ma túy.

Nguyễn Nguyên V, sử dụng chung ma túy với bị cáo H do bị cáo là người quen biết ở gần nhà, V và bị cáo đều nghiện ma túy nên khi có ma túy V rủ H sử dụng chung, V biết việc Ch mua bán ma túy, nhưng không biết Ch bán ma túy cho H.

Nguyễn Văn Th xác định, Th đưa tiền cho H mua ma túy của bị cáo H 02 lần, giá 300.000 đồng và 500.000 đồng/lần.

Lôi Thiện T khai, không biết, nhưng lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, T khai mua ma túy đã của H 06 lần, để sử dụng, lần gần nhất ngày 25/4/2018, giá 600.000 đồng.

Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 16/6/2018 đối với Nguyễn Thị Kim Ph; Kết luận giám định số 310/KLGT-PC54 ngày 26/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0499 gam, loại Methamphetamine.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/7/2018 đối với Nguyễn Thị Ph và Kết luận giám định số 443/KLGT-PC54 ngày 06/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong

01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0601 gam, loại Methamphetamine.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/7/2018 đối với Nguyễn Tích L và Kết luận giám định số 444/KLGT-PC54 ngày 09/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang: Chất tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bọc nylon trong suốt hàn kín, được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0692 gam, loại Methamphetamine.

Biên bản lời khai và biên bản nhận dạng, những người làm chứng Kim Ph, Ph, L xác định, chất tinh thể rắn, màu trắng bị bắt quả tang là ma túy đá các đối tượng mua của bị cáo H, để sử dụng.

Nguyễn Văn V khai, V mua ma túy đã của H khoảng 03 lần, để sử dụng, lần gần nhất ngày 20/5/2018, giá 200.000 đồng.

Căn cứ vào lời khai của những người làm chứng, Kết luận giám định và biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thi hành lệnh tạm giam đối với bị cáo H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Ch.

Bị cáo Võ Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; chưa có tiền án tiền sự; bị cáo thuộc thành phần lao động, nhận thức pháp luật hạn chế.

Được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo H không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ do bị cáo dùng để phân lẻ ma túy mua bán, sử dụng, cất giấu ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành, xét tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 310/KLGT-PC54, ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Kiều Thúy, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 443/KLGT-PC54, ngày 06/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Kiều Thúy, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 444/KLGT-PC54, ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Kiều Thúy, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 564/KLGT-PC09, ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 07 (bảy) bọc nilon, trong suốt được hàn kín ba đầu;

+ 01 (một) lưỡi lam có chữ Bic (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa màu xanh, nắp màu đen, đầu chai có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 nỏ bằng thủy tinh);

+ 01 (một) hột quẹt (bật lửa) màu xanh;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu xanh (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đầu cây kẹp bị cháy đen);

- Chất tinh thể màu trắng không phải là ma túy, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 565/KLGT-PC09, ngày 12/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 566/KLGT-PC09, ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải

- Đối với điện thoại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám - viền trắng (đã qua sử dụng), bị cáo H sử dụng điện thoại liên lạc mua bán trái phép chất ma túy. Xét, tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng (Giấy nộp tiền ngày 20/11/2018), ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ chứng minh liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Ch ngày 20/02/2019).

Theo quy định điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với xe đạp thuộc quyền sở hữu của bà Phan Thị H, không liên quan đến việc phạm tội, đã giao trả cho bà Hà là phù hợp với quy định của pháp luật. Xét, không đề cập.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với, Nguyễn Thị Kim Ph, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Tích L, đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Công an thị xã TC ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Lôi Thiện T, Nguyễn Văn V, Nguyễn Bảo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đề nghị địa phương lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp;

Nguyễn Nguyên V, Nguyễn Thị Cẩm Ch, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Thị Kim X và Nguyễn Văn Th đã bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu tỉnh An Giang xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H (Cu H) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Võ Văn H 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ 26/8/2018 (ngày hai mươi sáu, tháng tám, năm hai nghìn không trăm mười tám).

Căn cứ điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tuyên bố tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 310/KLGT-PC54, ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Kiều Thúy, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 443/KLGT-PC54, ngày 06/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Kiều Thúy, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 444/KLGT-PC54, ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Kiều Thúy, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 564/KLGT-PC09, ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải;

+ 07 (bảy) bọc nilon, trong suốt được hàn kín ba đầu;

+ 01 (một) lưỡi lam có chữ Bic (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy (chai nhựa màu xanh, nắp màu đen, đầu chai có gắn 01 (một) ống hút nhựa và 01 nỏ bằng thủy tinh);

+ 01 (một) hột quẹt (bật lửa) màu xanh;

+ 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, cán bằng nhựa màu xanh (đã qua sử dụng);

+ 01 (một) cây kẹp bằng kim loại màu trắng (đầu cây kẹp bị cháy đen);

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 565/KLGT-PC09, ngày 12/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải.

+ 01 (một) hộp niêm phong ghi vụ số: 566/KLGT-PC09, ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang. Có chữ ký Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Đăng Khoa và Nguyễn Phước Hải.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xám - viền trắng (đã qua sử dụng) của Võ Văn H.

- Giao trả cho Võ Văn H: Tiền Việt Nam 450.000 (bốn trăm năm mươi nghìn) đồng (Giấy nộp tiền ngày 20/11/2018).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã TC với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Ch ngày 20/02/2019).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo H có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của người liên quan bà H là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Bạch Tuyết